



Văn Hóa Khác Biệt

Nguyễn Hoàng Sanh

Giáo sư Triết học Nguyễn văn Trung có lần nói hoặc viết đâu đó trước bảy mươi lăm: “**Văn hóa là cái gì còn lại sau khi đã mất hết.**” Không thấy ông ta nói cái gì đã mất hết. Nhưng cái còn lại là những phong tục tập quán cô đọng lại tạo thành văn hóa của

một nhóm người, một dân tộc, truyền từ đời ông, đời cha sang đời con đời cháu. Vì vậy mỗi dân tộc có một nền văn hóa riêng biệt, ít trùng hợp nhau.

- Người Eskimo ở Bắc Cực có tục lệ hiếu khách khác thường. Họ tiếp đón ân cần các nhà thám hiểm lạc đường, bằng của ngon vật lạ, đem đến yêu cầu khách ngủ với vợ mình. Người khách biết điều không được từ chối vì làm như vậy là coi thường chủ nhà và có thể bị tai họa. Nghe vậy chứ chẳng ham làm nhà thám hiểm lạc đường. Vùng Bắc Cực có nhiều khối nước đá, nhưng nước nóng dùng để tắm giặt thì hiếm lắm cơ.
- Từ ngày có chiến tranh tại Afghanistan và Iraq, người Tây phương nói nhiều về thân phận nô lệ người đàn bà Trung đông. Ra đường phải che mặt, không có cơ hội tiến thân, luôn luôn đi phía sau ông chồng. Nghe nói bây giờ đỡ hơn đôi chút, đàn bà phải đi trước đàn ông. Để dò mìn.

Văn hóa không có đúng mà cũng chẳng có sai. Không có thừa cũng không có thiếu. Nước Việt Nam ta có bốn ngàn năm văn hiến chẳng vì đó mà dư văn hóa, khác với Mỹ quốc chỉ có hơn hai trăm năm lập quốc cũng không vì đó mà thiếu văn hóa. Vì văn hóa là cái gì thật khác biệt, nên khi đặt gần nhau hoặc trộn lẫn vào nhau thì có vấn đề va chạm. Cũng như hai vợ chồng khác biệt cá tính, lẩy nhau về ba tháng đầu chồng nói vợ nghe, ba tháng kế tiếp vợ nói chồng nghe, thời gian sau đó cả hai vợ chồng nói hàng xóm nghe. Vì vậy muốn khởi ồn ào xóm làng, vợ chồng phải nhìn nhượng, muốn không va chạm văn hóa, phải hòa đồng. Nhập gia tùy tục, nhập giang tùy khúc. When in Rome, do as Romans do.



Tôi đến Mỹ ý thức trọn vẹn về sự khác biệt giữa ngôn ngữ, phong tục tập quán của các dân tộc. Nhưng không biết được cái nào giống nhau và cái nào khác nhau. Những ngày đầu tiên định cư tại Mỹ nhận được công việc kiểm hàng tại một supermarket ở Chalmette gần thành phố New Orleans, tiểu bang Louisiana, thẳng Mỹ mặt non choẹt cùng làm với tôi, mỗi lần gọi tôi nó đưa nắm tay ra, ngón trở lật ngửa móm móm. Như thể thách thức mày có ngon thì lại đây. Tôi giận tím mặt. Đồ mất dạy.

Làm tại supermarket dần dần tôi quen thân với tên supervisor. Ông ta đưa tôi về giới thiệu với cô vợ trẻ có đôi mắt màu xanh lơ. Bà vợ rủ tôi ngày hôm sau đi xem xi nê với hai vợ chồng bà. Tôi muốn tìm lại không khí khi xưa vào những buổi tối cuối tuần, bạn bè hẹn nhau ở rạp xi nê Tân Tân, Tân Tiến hoặc Minh Châu. Tiện thể cũng để biết mùi vị xi nê Mỹ như thế nào. Tôi nhận lời. Tối hôm sau, tôi nhanh chân đến gặp hai vợ chồng trước cửa rạp. Tôi đang chờ đợi ông hoặc bà giao vé cho tôi để cùng vào cửa thì ông ta bảo mày lại sắp hàng mua vé đi. Tôi...ngạc nhiên. Cái gì lạ lùng thế này! Ở xứ tôi ai rủ, người đó trả tiền. Ở xứ này không cần biết ai rủ, tiền ai nấy trả. May mà lúc đó tôi còn tiền để trả đủ một vé xi nê.

Người mình thường mang tư tưởng đại đồng, xem mọi người như phần tử của đại gia đình. Nhất là các cụ gặp ai cũng xem như con cháu trong nhà. Con nhà ai? Cha mẹ làm nghề gì?. Mấy tuổi? Còn đi học hay làm nghề gì? Lương phạt bao nhiêu? Lập gia đình chưa? Người Mỹ bản xứ (những người sinh ra và lớn lên ở Mỹ) coi những thứ trên là của riêng, không ai được quyền hỏi và tiết lộ. Cách đây khá lâu, trong sở tôi làm, một anh phụ tá kế toán tiết lộ lương bổng của một đồng nghiệp này cho một đồng nghiệp khác biết. Anh ta bị đuổi ngay tức khắc, hai tiếng đồng sau khi Ban Giám đốc biết tin. Hỏi tuổi tác và lương bổng nhất là đối với phái nữ là điều cấm kỵ đối với người bản xứ.

Tiếng Việt xét ra rất phong phú, nhất là về mặt ngôn ngữ bình dân. Hãy so sánh hai động từ carry trong tiếng Anh và động từ cùng nghĩa porter trong tiếng Pháp cùng với bao nhiêu động từ tương đương trong tiếng Việt, nào là *khiêng, vác, xách, gánh, cõng, bưng, ẵm, bồng, bế, ôm, đội, mang, bợ, đỡ, nâng, dâng...* mỗi chữ đều có nghĩa tương đương nhưng diễn tả mỗi cách thức khác nhau mà không cần thêm túc từ.

Lại còn tiếng ăn. Ăn có nghĩa là nhai và nuốt đã đành, còn đèo bông thêm, *ăn vụng, ăn hại, ăn báo, ăn bảm, ăn bần, ăn chận, ăn gian, ăn lận, ăn đòn, ăn trộm, ăn cắp, ăn cướp, ăn hiếp, ăn nằm, ăn chơi, ăn sương, ăn chực, ăn vạ, ăn có, ăn thua, ăn quen, ăn đứt, ăn khớp, ăn nhip, ăn nhập, ăn rập, ăn chịu, ăn chắc, ăn ảnh, ăn khách, ăn nói, ăn ở, ăn mặc ... qua Mỹ lại còn bồi thêm cho nó oai, ăn welfare, ăn tiền già.*

Ngoài ra tiếng Việt còn phong phú bội phần trong **cách xưng hô**. Anh, chị, em, chú, bác, cô, dì.... Người miền Nam còn có cách gọi, anh hai, chị ba, chú tư, cậu sáu... Chỉ cần nghe cách xưng hô là xác định được vị trí và liên hệ giữa hai người. Gặp người em bé bông mà bị gọi bằng chú hay bằng bác là kể như tị ngôi. Nhiều khi tên gọi lại không còn cần thiết. Mà thật ra nhiều lúc không nên gọi tên vì tỏ ra kém nhã nhận, nhất là đối với những người lớn tuổi. Tên chữ chữ đọc.

Người Mỹ thì chỉ dùng hai tiếng “you” và “me” mà người Việt thường dịch ra thoải mái là “mày” với “tao” không cần biết ai nói với ai. Vì thế tên gọi (name) của mỗi cá nhân đối với người Mỹ rất quan trọng. Biết tên, nhớ tên, gọi tên là bước đầu thành công trong việc giao tế với người bản xứ. Hiểu rõ điều quan trọng này nên một số người Việt mình mang cái tên Việt Nam mà người bản xứ khó đọc hoặc đọc được nhưng khó nghe (khác với nghe khó), cho nên **phải đổi ra thành tên bản xứ** như Du hoặc Do thì gọi là Doug, Phúc thì đọc trại là Fred, Hùng đổi thành Henry, Dũng đổi thành Young, Loan thì đổi ra Lynn hoặc Linda...

Nhiều khi tập tục và ngôn ngữ quỵện lầy nhau làm cho người bản xứ thật bối rối trước câu trả lời, chẳng hạn như câu hỏi sau đây ở thể phủ định:

- Don't you drink coffee? Người Á đông nói chung trả lời: Yes, I don't drink coffee. Vì họ lý luận: điều bạn nói là đúng, tôi chẳng bao giờ uống cà phê. Người bản xứ: có ra có không ra không, tại sao có rồi lại không, phải nói là: Yes, I do hoặc là No, I don't.
- Tôi nhớ có lần nghe một người đàn bà, người mình, nói với một người đàn ông bản xứ. Ông ta vừa là người bảo trợ mà cũng là ông chủ thuê bà dọn dẹp nhà cửa vì bà mới qua Mỹ chưa có nghề ngỗng gì. Bà nói: *"I sleep with you tonight."* Ông chủ bối rối và đỏ mặt thấy rõ. Tôi liền nhảy vô can. Phân bua đủ điều, cho ông biết ý bà muôn ở lại nhà ông dọn dẹp đêm nay. Không có chi mô mà sợ. Người Việt có quỵện nói: tối nay tao ngủ với mày, ảnh ngủ với tao, anh ngủ với em, bởi vì tiếng Việt mình xác rõ ràng, ngủ với là ngủ chung nhà, cho dầu chung phòng hay chung giường vì nhà Việt nam chật hẹp thì ngủ cũng là ngủ thôi, không mần chi. Có cần gì nữa thì phải nói thêm.

Phong tục Việt nam đòi hỏi phải có trật tự đẳng cấp trong liên hệ giữa người với người, trong gia đình cũng như ngoài xã hội. Người nhỏ tuổi phải biết kính trọng kẻ lớn tuổi hơn mình, phải gọi bằng ông, bà, chú, bác, cô, dì và xưng là em, là con, là cháu. Người lớn nói chuyện con nít không được nói leo, phải đi chỗ khác chơi để cho người lớn nói chuyện. Cha nói không được cãi. Mẹ nói phải biết nghe. Điều này rất hữu ích trong việc duy trì tôn ti trật tự trong gia đình cũng như ngoài xã hội. **Nhưng là một thua thiệt cho sự phát triển khả năng của cá nhân đứa bé khi còn nhỏ.** Nhiều người trầm trồ sao con nít Mỹ (kể cả con nít Việt nam sinh tại Mỹ) khôn quá, nói những chuyện như người lớn. Bởi vì cha mẹ, thầy cô chia sẻ với chúng những hiểu biết ngay từ lứa tuổi pre-school, tạo điều kiện cho trẻ con phát triển năng khiếu của chúng khi còn bé.

- Một người mẹ đưa điện thoại cho thằng con bảo nó nói Happy Father's Day cho ông nội, nó trả lời. *"He is not my father"*. Thằng cháu nội chưa đầy ba tuổi nhưng đã biết được ông nội là ba của ba nó chứ không phải ba của nó, thì tại sao nó phải nói Happy Father's Day.
- Một cháu bé khác thỉnh thoảng buổi sáng làm biếng đi pre-school, được ba nó dạy rằng con còn nhỏ phải đi học khi nào già như ông nội thì đi chơi khỏi đi học. Một buổi sáng ể mình không muốn dậy đi học, nó nói với ba nó hôm nay con muốn già như ông nội (thay vì nói con muốn ở nhà đi chơi thôi). Đứa bé chưa đầy bốn tuổi mà đã có ý niệm về sự liên tưởng (association).
- Ở Mỹ một đứa bé năm mươi tuổi có thể nắm lấy tay một cụ già bảy tám mươi và nói you are my friend và ngược lại mà chẳng ai bắt lỗi phải gì.

Người bản xứ thường biết phục thiện hơn người mình. Họ làm sai họ dễ nhận làm sai và sẽ thay đổi. Ngay cả ông xếp cũng có thể làm sai và nhận mình làm sai.. Cha mẹ cũng có thể nói với con cái *"Sorry, son. I was wrong."* Họ không biết một điều gì thì họ nhận là không biết và không phải hổ thẹn khi phải học hỏi... Họ ý thức được quyền lợi của họ nhưng họ là những người độ lượng, vị tha, sẵn sàng giúp đỡ những kẻ đáng giúp đỡ và chia sẻ phúc lợi với người kém may mắn. Họ có thể bất đồng ý kiến với nhau về nhiều việc, chính trị, xã hội, cách sống, quan niệm sống, nhưng không bất hòa với nhau, nhất là không nuôi dưỡng sự thù hận từ năm này qua tháng khác. **Người mình thù dai quá. Bất hòa một lần là bất hòa mãi mãi. Không muốn nhìn mặt, không đội trời chung. Có họ thì sẽ không có tôi.**

Người mình còn có lỗi nói nhúng nhường, nhứt là khi đứng trước công chúng.

- “Theo suy nghĩ **thô thiển** của tôi
- **Không dám** múa rìu qua mắt thợ.
- Trình độ tôi kém xa quý vị, có gì sơ xuất **xin quý vị bỏ qua** cho.

Người bản xứ suy nghĩ: nếu kém xa thì nói làm gì.

Bởi vậy người mình khi đi phỏng vấn xin việc làm ít khi thành công, vì **ngại ngừng không dám nói tốt, nói giỏi, nói hay về chính mình**. Khi muốn ai nhận món quà mình cho thì thường làm giảm giá trị món quà dẫu món quà thật đắt tiền: “Đây là món **quà mọn** chẳng đáng là bao nhiêu.” Người bản xứ chân thành hơn: “Món quà này hiếm có và đắt tiền tôi mua cho bằng được tặng ông bà”.

Có hai tiếng mà người bản xứ có thói quen dùng nhiều hơn người Việt Nam ta. Đó là hai tiếng **cám ơn**. Họ nói cảm ơn với bất cứ ai làm cho họ điều gì **dầu lớn hay nhỏ**. Vợ nói cảm ơn chồng, chồng nói cảm ơn vợ, cha mẹ nói cảm ơn con cái, bạn bè nói cảm ơn, người lạ nói cảm ơn, người bán hàng nói cảm ơn, khách hàng nói cảm ơn. **Họ nói hầu như tự động. Rồi thì thôi. Đường ai nấy đi.**

Ngay từ nhỏ họ đã được dạy dỗ về ý niệm bình đẳng, công bằng (fairness).. Con nít Mỹ hay than phiền với nhau it is not fair là chuyện thường. Họ sòng phẳng, còn **quá sòng phẳng** đi chứ. Để tôi kể cho quý bạn nghe:
Một hôm tôi đi nghỉ cuối tuần, để quên lại một trái chuối chín mơn mớn trong sở làm. Tôi gọi người bạn đồng nghiệp thân thiết người bản xứ ngồi bên cạnh nên lấy mà ăn vì để vài hôm chuối sẽ hư. Anh ta lấy ăn. Đầu tuần sau đó anh khệ nệ mang lại cho tôi một trái chuối khác, vì anh đã ăn trái chuối hôm của tôi.

Người mình cẩn thận hơn khi dùng **hai tiếng cảm ơn. Dùng đúng người đúng cách. Phải có ơn rồi mới cảm**. Dùng sai hay dùng nhiều quá sẽ cho là khách sáo. Những người thân thiết thường không được nhận thường xuyên hai tiếng cảm ơn, như vợ chồng, cha mẹ, con cái, bạn hữu, vì được xem như bổn phận phải làm giữa người thân với nhau.

Tuy ít dùng hai tiếng cảm ơn, **nhưng dân tộc Việt có phải là dân tộc vong ơn không**. Khổng tử viết:

“Làm ơn chớ nên nhớ, thọ ơn chớ nên quên”.

Chẳng những người mình biết cảm ơn mà thôi mà **còn biết tạ ơn, biết đội ơn nữa**. Quà cáp là hình thức tạ ơn. Ta thường nghe những câu: **“Ơn sâu nghĩa nặng. Nghĩa là lòng biết ơn. Tình nghĩa vợ chồng. Tình có voi nhưng nghĩa vẫn nặng”.** **Của chồng công vợ. Vì thế vợ chồng thường gắng bó nhau.**

Tôi nhớ có lần một người đàn bà Đại hàn quen biết kể cho tôi nghe câu chuyện: Chồng của bà là người Mỹ chính cống. Họ lấy nhau từ Đại hàn và ông đem bà về Mỹ. (Văn hóa Đại hàn phần nhiều phụ hợp với văn hóa xứ ta). Lần đầu tiên ông ta đưa vợ vào tiệm ăn McDonald và gọi cho ông một Big Mac với khoai tây chiên còn bà vợ không ăn vì món ăn chưa quen biết, nên chỉ ngồi nhìn. Một lúc sau, thấy thức ăn là lạ, bà ta đưa tay lấy một cọng khoai tây chiên định bỏ vào miệng. Liền lúc đó ông chồng bất thần đánh ngay tay bà và nói: **“Why don't you ask me? Tại sao không hỏi anh trước?”** Bà ta bị sốc, suy nghĩ cả tuần sau đó. **Văn hóa gì lạ đời!**

Sau gần ba mươi năm sống tại xứ Mỹ, hàng ngày tiếp xúc và làm việc với người bản xứ, nói chuyện với người bản xứ, xem TV bản xứ, đọc sách báo bản xứ, dần dần, dầu muốn dầu không chúng ta cũng phải khoác lên người chiếc áo cà sa hoặc chiếc áo giầy, tùy những lúc đi với Bụt hoặc đi với ma. Riêng tôi mỗi lần gọi ai tôi cẩn thận lật ngửa bàn tay với mấy ngón tay ngoác ngoác về phía mình. Phải cẩn thận vì nếu quên mà lật úp bàn tay với mấy ngón tay ngoác ngoác về phía người mình muốn gọi theo kiểu Việt nam ta thì chẳng khác chi như **“bái bai em đi đường em tới đường tôi. Tình nghĩa đôi ta có thể thôi.”**

Mỗi tháng những bạn đồng nghiệp, đồng hương, đồng sở chúng tôi đi ăn trưa chung đôi lần. **Ăn xong mạnh ai nấy rút bóp trả tiền như người bản xứ thứ thiệt**. Nếu còn thấy kỳ kỳ thi giao cho một cậu hay cô thanh toán, về nhà hoàn lại khổ chủ. Trong nhóm đồng hương có cả cô, cả cậu, cả mợ, cả ông, cả thằng. Có độc thân, có sồn sồn, có người xinh đẹp, có người không. Nhiều khi máu lãng mạn nổi lên tôi muốn lựa một cô tròn trịa xinh xinh để thả câu tân nhạc mùi **“ngày anh hai mươi em mới sinh ra đời”**, nhưng nghiệt một nỗi là

đâu biết em mấy tuổi mà ca. Vì vậy mà bài hát nói về tuổi tác của đàn bà con gái, mà Hùng Cường hay hát, không có đất dụng võ ở xứ này.

Nói đến văn hóa khác biệt, tôi nhớ có lần đọc ở đâu đây mẩu chuyện vui.

“Khi phát hiện trong cốc bia hơi có con ruồi:

- người Mỹ hỏi lại chủ quán xem con ruồi thật hay con ruồi giả.
- Người Đức sẽ đổ cốc bia xuống sàn, trả tiền và ra khỏi quán.
- Người Anh sẽ mắng nhiếc chủ quán, đòi cốc khác.
- Người châu Phi ăn con ruồi, sau đó uống bia.
- Người Trung Quốc vớt con ruồi đi và uống bia.
- Người Việt Nam uống ngon lành, sau đó gọi chủ quán lại giới thiệu con ruồi và đòi cốc khác”.

Trước một sự kiện xảy ra mang cùng một tính chất, mỗi một dân tộc phản ứng khác nhau tùy theo cá tính, thói quen, tập tục của dân tộc đó; mà những thứ này phát sinh và hình thành từ hoàn cảnh đặc thù của mỗi xã hội. Chuyện vui nhưng nó cũng nói lên phần nào cách ứng xử đường phố (street smart) của người mình.

Vào những năm 1980 lúc cao trào vượt biên lên cao, gia đình tôi bảo lãnh nhiều người từ các trại tị nạn, phần nhiều là các cháu chưa thành niên cha mẹ cho đi vượt biên theo người quen biết. Lúc đó tôi bảo lãnh một thằng cháu trai mười tuổi, khôn lanh, biết nhiều chuyện ngoài đường phố ở Việt nam, toàn những chuyện không có ghi trong sách vở học trò:

Sau khi ở Mỹ được vài ba ngày, một hôm nó về nhà khoe với tôi là chơi đá banh bàn không phải tốn tiền, chỉ tốn hai mươi lăm xu mà chơi từ đầu đến cuối, chơi mút mùa lệ thủy, chơi mệt nghỉ. Thời đó chưa có video game, chỉ có những bàn chơi banh, bỏ vào hai mươi lăm xu được chơi ba lần, hết game lại phải bỏ hai mươi lăm xu khác. Thằng này nó học được nơi người lớn có thói quen nhìn mặt trái của luật pháp, nghĩa là tìm kẽ hở của mọi thứ luật pháp mà xâm nhập. Nó kể cho tôi nghe là mỗi lần banh rớt xuống, nó dùng một cọng thép để sẵn phía dưới rồi khều banh chạy ngược trở lại. Vì thế chơi một game không bao giờ over, mà chỉ mệt nó mới nghỉ.

Nếu còn ở Việt nam có lẽ tôi buộc miệng khen nó không hết lời nào là lanh lợi, thông minh, biết tháo vát, biết xoay trở, giỏi mách mung, sau này ra đời sẽ thành công, và khuyến khích nó nên *keep up the good work* biết đâu tương lai được làm lớn. Nhưng nhớ lại mình đang ở xứ pháp trị nên tôi nghiêm nét mặt dọa bừa nó lần sau đừng làm như vậy ở tù rục xương đó con.

Không nói gì ở đâu cho xa xôi, ngay trong gia đình tôi có hai thế hệ là đã có va chạm văn hóa rồi.

- Ngày đưa con gái tôi làm đơn xin vào học đại học, theo điều lệ trong đơn phải kèm theo tiền cọc là 100 đồng... Thằng anh đầu (lớn lên ở Việt Nam) cầm tờ đơn đọc và mừng rỡ khi khám phá ở phần bị chú có câu thông in chữ nhỏ xíu: tuy nhiên nếu vì hoàn cảnh gia đình túng thiếu về tài chánh thì được miễn tiền đặt cọc. Anh chàng vội vàng tuyên bố không đóng tiền cọc liền bị cô em làm cho què với lập luận rằng gia đình mình không có túng thiếu, có dư 100 đồng để đóng tiền cọc, rằng hãy để cho người thật sự túng thiếu được miễn.
- Có lần tôi mệt vào phòng nằm nghỉ dặn cô con gái út nếu có ai gọi điện thoại thì bảo ba đi vắng nhà, liền bị nó sửa lại, *ba mệt thì nói ba mệt tại sao lại phải nói đi vắng nhà*. Tôi nằm nghỉ cho cùng, mệt đi nằm nghỉ đã là lý do chính đáng không trả lời điện thoại thì tại sao lại phải phát minh ra một lý do không có thật để thế vào đó. Cũng như bệnh phổi, bệnh tim, hai bệnh đều nguy hiểm đến tính mạng như nhau thì tại sao bị bệnh phổi lại đổi sang nói là bị bệnh tim, làm như bệnh phổi là bệnh của nhà nghèo, còn bệnh tim là bệnh của dân giàu sang hơn vậy.

Xã hội Việt Nam thời xưa, không xưa gì lắm, có thể thời nay cũng còn, đặt giá trị theo thứ tự giai cấp, sĩ, nông, công, thương. *Nhất sĩ nhì nông, chỉ khi nào hết gạo chạy rong mới nhất nông nhì sĩ*. Vì vậy tôi luôn luôn bị cái chữ sĩ nó ám ảnh, đêm đêm nằm cầu nguyện có đứa con hiếu thảo biết nghe lời cha mẹ đi học làm nghề sĩ, như *bác sĩ, nha sĩ, được sĩ* hoặc là luật sư cũng được. Những lúc đi dự tiệc cưới con người ta, thỉnh thoảng nghe MC giới thiệu giữa chón ba quân thiên hạ, trên hệ thống âm thanh stereo đời mới nghe oang oang đến chói tai, nào là chú rể bác sĩ John Nguyễn, nào là cô dâu luật sư Linda Trần. Rồi thì giới thiệu tiếp ông chú bác sĩ, bà thím nha sĩ... **nghe mà bắt thèm**.

Nhưng sinh con ai dễ sinh lòng, nhất là những đứa con sinh ra và lớn lên bên này, chúng nó chỉ theo học những nghề hợp với khả năng và sở thích của chúng nó. Lại nghĩ cho cùng nữa, mong muốn chúng nó học một nghề mà có thể chúng nó không thích hoặc không có khả năng, có thật sự mang lại hạnh phúc, sự giàu sang cho con mình sau này không, hay đó **chỉ là sự thỏa mãn lòng tham vọng và tính bon chen cổ hữu muốn cho nở mày nở mặt với thiên hạ của bậc làm cha mẹ Việt Nam**, thứ quan niệm thoát thai từ một xã hội còn coi trọng giá trị dựa trên giai cấp mà chữ sĩ lúc nào cũng đi trước, ngoại trừ liệt sĩ.

Một ấn bản của Paris by Night trước đây có chủ đề: *Ta ra đi mang theo quê hương*. Quê hương không chỉ có non sông gấm vóc, mà còn tâm hồn Việt Nam, náo trạo Việt Nam, những hình hài, những suy nghĩ, những thói quen, lễ lối, cách xử thế,... tốt như xấu, vàng thau lẫn lộn, **ta đều mang theo tuốt**. Dầu ra đi theo diện bảo lãnh, hay vượt biên theo kiểu bỏ của chạy lấy người thì những thứ trên cũng không thể tách rời ta được vì nó làm thành căn tính (identity) của một dân tộc.

Có trăm cách để nhận diện bạn là người Việt Nam hay là Á đông nói chung:

- Một nhóm người trong nhà hàng ăn xong đứng dậy dành nhau trả tiền không phải là Việt Nam thì là người gì.
- Người mình thích xài cash nhưng nếu dùng credit card thì trả dứt mỗi tháng chứ không muốn nợ dây dưa, thích đi xe Nhật hơn xe Mỹ, cho con học đàn thì phải là piano, đi ăn all you can eat thì phải để bụng đói và ăn cho đáng đồng tiền bát gạo, ăn tôm thì thích ăn cả đầu lẫn đuôi, khi ăn thì nhai thức ăn phát ra tiếng cho ngon, dùng tăm xỉa răng tại chỗ, thỉnh thoảng ngậm que tăm đi ngoài đường, các ông thích hút thuốc chỗ đông người,
- Người mình có máu sát phạt nên mỗi tháng đi casino ít nhất một lần, bếp thì bọc giấy nhôm cho sạch, máy rửa chén thì dùng để chén bát cho tiện, ăn thức ăn phải cho hết **bỏ dư có tội**, bao ny-lon đi chợ về cất để dùng thế bao rác, mê phim bộ, thích xem Paris by night, Asia hơn phim Blockbuster,
- Người mình ít khuyến khích nhưng hay phàn nàn về con cái, thấy con cái nhà ai đi lang thang ở khu thương mại Eden thì gọi là sáu khổ, thấy người da màu thì sợ hãi và xa lánh, ai kỳ thị thì bực mình nhưng mình thì kỳ thị hơn ai,
- vân vân và vân vân...

Có lần tôi có dịp đứng trên sân khấu trong một buổi văn nghệ cộng đồng, kêu gọi các em các cháu chớ quên mình là người Việt nam, nhưng mà lỡ đã quên mà bây giờ muốn tìm lối về nguồn thì đến bất cứ một ngôi nhà nào mà trước cửa có một đồng giày dép nằm ngổn ngang thì đó là nhà Việt Nam, hoặc đi đến các nhà hàng trong vùng như Fortune, Harvest Moon hay Lucky Three vào những buổi tối cuối tuần, thấy tiệc cưới nào mà trên thiệp trân trọng mời sáu giờ, nhưng bảy giờ mới dừng đỉnh ra đi và tám giờ thông thả bắt đầu thì đó là tiệc cưới Việt Nam.

Thật vậy những buổi tiệc cưới Việt Nam tại các nhà hàng với đặc tính, khách đi trễ, chủ bắt đầu trễ, đã trở thành một nét văn hóa đặc thù của người Việt hải ngoại. Người Việt ở trong nước thì ngược lại, hình như họ có ít thời giờ để dành cho tiệc cưới. Họ đến sớm hoặc đúng giờ, đánh nhanh đánh mạnh để mau tiến lên xã hội chủ nghĩa, một tiếng đồng hồ sau, ăn xong là rút lui, thu dọn chiến trường gọn ghẽ.

Tôi nhớ có lần, cách đây khá lâu, tôi và nhà tôi tham dự tiệc cưới con gái của một người bạn học cũ. Hôm đó tôi thúc dục nhà tôi đi cho thật đúng giờ như trong thiệp mời đã ghi. Khi đến nhà hàng Việt Thành trong khu thương mại Eden là nơi sẽ tổ chức tiệc cưới, đồng hồ ghi đúng sáu giờ, nhưng nhìn vào bên trong thì không thấy một bóng người, ngay cả cô dâu chú rể, cha mẹ hai bên và đoàn tùy tùng cũng không thấy. Nghĩ rằng mình đi lộn nơi chốn nên kiểm soát lại thiệp mời và nhìn bên trong thấy bàn ghế đã sẵn sàng cho một buổi tiệc cưới. Kiểm soát lại không có gì sai quấy, nhưng không có ai vẫn không có ai. Hôm đó tôi bị nhà tôi giũa cho một trận toại bởi hoa lá. Bị quê một cục nên tôi liều mạng thề độc, từ này về sau đứa nào đi đám cưới đúng giờ thì làm con em.

Cho đến giờ này tôi vẫn giữ lời thề năm xưa!

Nguyễn Hoàng Sanh